

TP Kon Tum, ngày 25 tháng 8 năm 2015

THÔNG BÁO

Tình hình sâu, bệnh hại trên cây lúa nước và biện pháp phòng trừ

Qua công tác điều tra sâu, bệnh định kỳ hàng tuần, Trạm Bảo vệ thực vật thành phố Kon Tum thông báo tình hình sâu bệnh hại trên cây lúa nước và một số biện pháp phòng trừ.

I. Giai đoạn sinh trưởng: lúa đang ở giai đoạn: đẻ nhánh - đứng cái, làm đồng

II. Tình hình rầy nâu, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh khô vằn gây trên cây lúa nước và biện pháp phòng, trừ

1. Rầy nâu:

Hiện nay rầy nâu xuất hiện trên hầu hết diện tích lúa của các xã phường, với mật độ 450 – 700 con/m², tuổi 1-2. Rầy nâu có khả năng bùng phát và gây hại mạnh trong thời gian tới vì cây lúa ở giai đoạn đứng cái, làm đồng thân cây xốp mềm, ngọt nên rầy rất ưa thích và điều kiện thời tiết mưa, nắng xen kẽ rất thích hợp cho sự sinh trưởng và phát triển của rầy nâu. Đặc biệt, rầy nâu là đối tượng khó phòng trừ; có khả năng kháng thuốc cao; tốc độ sinh sản nhanh, cả rầy non và rầy trưởng thành đều có khả năng gây hại cây lúa. Nếu mật độ rầy cao, không được diệt trừ kịp thời, đồng loạt thì có thể gây nên hiện tượng cháy rầy làm thiệt hại nhiều tới năng suất, chất lượng lúa hoặc thất thu hoàn toàn

- Đặc điểm hình thái và tập tính sống:

+ Rầy trưởng thành màu nâu, nhỏ (dài khoảng 5mm), có dạng cánh dài che hết bụng và có dạng cánh ngắn không che hết bụng. Dạng cánh ngắn không bay được, bám trên gốc lúa để gây hại và sinh sản; khi gặp điều kiện thiếu thức ăn thì xuất hiện loại hình cánh dài để di chuyển sang vùng khác. Dạng cánh dài có khả năng bay mạnh và bay xa.

+ Trứng hình bầu dục hơi cong, rất nhỏ, dễ cắm vào gân chính hoặc bẹ lá, phát hiện bằng cách tách bẹ chỗ có vết thâm sẽ thấy trứng có màu trắng xếp thành 1-2 hàng khoảng 10-15 trứng. Rầy cái trưởng thành có khả năng đẻ 150 – 300 trứng, trứng nở sau 6 – 7 ngày.

+ Rầy có 5 tuổi (lột xác 4 lần) từ 12 – 14 ngày. Rầy trưởng thành sống 7 – 14 ngày

- **Đặc điểm gây hại:** Rầy nâu là loài chích hút, cả rầy non và rầy trưởng thành chủ yếu tập trung ở phía gốc lúa chích hút nhựa cây làm cho cây sinh trưởng kém, lá lúa vàng, năng suất giảm, nếu mật độ rầy cao có thể dẫn đến cây lúa bị



cháy khô (cháy rầy) sẽ thất thu hoàn toàn. Rầy thường phát sinh ở những ruộng lúa tốt, mật độ gieo sạ dày, giống lúa kháng rầy kém.

+ Biện pháp sinh học: Bảo vệ các loài thiên địch của rầy nâu như ong ký sinh, bọ xít nước, bọ rùa, nhện bắt mồi, nấm ký sinh, ...

+ Biện pháp canh tác: Bón phân cân đối N.P.K, không bón thừa đạm và không bón đạm muộn.

+ Biện pháp hoá học: Sử dụng các loại thuốc hoá học để phun như: Penalty 40WP; Chess 50WG; Actara 25WG,; Cofidor; Regent 0.2G, 0.3G, 5SC, 800WG; vv... (nồng độ, liều lượng và cách sử dụng theo khuyến cáo ghi trên nhãn thuốc)

Chú ý:

- Khi phun thuốc cần đưa vòi phun xuống phần dưới gốc cây lúa để thuốc tiếp xúc được với rầy làm tăng hiệu lực trừ rầy của thuốc. Nên phun thuốc vào những lúc trời mát

- Nếu ruộng chủ động được nguồn nước thì nên đưa nước trong ruộng dâng cao khoảng $\frac{1}{2}$ chiều cao cây lúa, rầy sẽ tập trung lên phần ngọn cây lúa để khi phun thuốc, thuốc tiếp xúc trực tiếp với rầy, hiệu quả diệt trừ sẽ cao .

- Cần tiến hành phun thuốc đồng loạt để hạn chế sự di chuyển của rầy

- Không nên pha trộn, hỗn hợp nhiều loại thuốc để phun

- Sử dụng luân phiên các loại thuốc (để tránh hiện tượng kháng thuốc của rầy nâu).

2. Sâu cuốn lá nhỏ:

Sâu cuốn lá nhỏ xuất hiện và gây hại khá phổ biến trên diện tích lúa, với mật độ trung bình 3 – 5 con/m², tuổi 1- 3, ở giai đoạn đứng cái - làm đòng cây lúa không còn khả năng ra lá mới để đền bù các lá bị sâu phá hại, sâu hại làm ảnh hưởng đến quá trình quang hợp của cây dẫn đến giảm năng suất, chất lượng lúa.

- Đặc điểm hình thái: Sâu non màu xanh ngọc, tuổi 5 đẩy sức dài 12-19 mm và hoạt động rất linh hoạt. Ngài nhỏ màu nâu vàng, thân dài 10-12 mm, mép ngoài cánh có đường viền màu nâu sẫm hoặc xám, cánh có 2 vân ngang hình làn sóng màu nâu đậm, ngài thường vũ hoá vào ban đêm, đẻ trứng rải rác trên lá về ban đêm, mỗi con cái đẻ trên 50 trứng.

Trứng hình bầu dục màu trắng đục khi gần nở chuyển màu vàng nhạt.

- Đặc điểm gây hại:

+ Sâu thường cuộn tròn lá lúa, nằm bên trong và gặm lớp diệp lục còn để lại lớp biểu bì ở mặt dưới lá. Sâu thường gây hại giai đoạn lúa đẻ nhánh đến giai đoạn lúa ngâm sữa, gây thiệt hại nặng nhất giai đoạn lúa làm đòng và sau trổ. Sâu phá hại lá làm giảm diện tích quang hợp của lúa, ảnh hưởng đến sự phát triển của đòng, làm giảm trọng lượng hạt, tăng tỷ lệ lép, lửng, năng suất lúa giảm. Các giống lúa có bản lá to, rộng, lúa tốt thường bị hại nặng.

+ Chu kỳ phát triển của sâu: Trứng 5-7 ngày, Sâu non 18-25 ngày, nhộng 6-8 ngày, trưởng thành 2-6 ngày.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Biện pháp sinh học: Duy trì bảo vệ thiên địch của sâu cuốn lá nhỏ như các loài nhện, ong ký sinh, chuồn chuồn, kiến ba khoang, ...

+ Biện pháp canh tác: Không nên gieo sạ quá dày. Chỉ nên gieo sạ khoảng 100-120 kg giống cho một ha là vừa (nếu dùng máy sạ hàng lượng giống chỉ cần khoảng 70-80 kg).

Chăm sóc lúa tốt từ giai đoạn mạ để lúa tăng khả năng đền bù lá.

Bón phân cân đối, hợp lý.

Ruộng và bờ ruộng phải sạch cỏ dại.

Thường xuyên giám sát sâu ngoài đồng ruộng, chú ý nhất giai đoạn lúa làm đòng, trổ bông.

+ Biện pháp hoá học: Ngưỡng phòng trừ của giai đoạn lúa sinh trưởng dinh dưỡng thì TLH đạt 20%, giai đoạn sinh trưởng sinh thực TLH là 5% (lá bị hại là lá vừa bị cuốn lại, vừa có sâu non bên trong). Khi mật độ sâu vượt quá ngưỡng phòng trừ thì tiến hành xử lý bằng một trong các loại thuốc sâu như: Karate 2.5EC, Rotoc 555EC, Cotoc 555EC, Supertac 500EC, Cyperan 5EC, 10EC, 25EC Vibaba 50ND, Vibasu 40ND, 50ND, Padan 95SP,... phun đều diệt sâu hiệu quả, nhất là khi sâu còn nhỏ.

3. Bệnh khô vằn

Bệnh khô vằn gây hại cục bộ trên diện tích khoảng 0,5ha lúa tại phường Nguyễn Trãi, với tỷ lệ hại 15 – 20% (cấp 1-5)

- Tác nhân gây bệnh: Do nấm *Rhizoctonia solani*.

- Triệu chứng: Bệnh gây hại chủ yếu trên bẹ lá, trong trường hợp bệnh nặng có thể phát sinh trên phiến lá. Vết bệnh đầu tiên trên ruộng thường xuất hiện ở bẹ lá, chỗ gốc lúa giáp mặt nước có hình bầu dục dài khoảng 5-10 mm, màu xanh xám nhạt, sau đó vết bệnh lớn lên có thể dài tới 2-3 cm, kích thước lớn, nhỏ không đều giữa vết bệnh màu xanh xám, xung quanh viền nâu đậm vằn vè, không có hình dạng rõ rệt. Gặp điều kiện thuận lợi vết bệnh lan rộng khắp bẹ lá, lan dần lên phiến lá và cả các lá phía trên làm lá vàng rũ và khô rạc, trong điều kiện ẩm ướt, sợi nấm mọc đầy trên vết bệnh. Trên ruộng, bệnh xuất hiện thành từng ổ, sau đó có thể lan ra cả ruộng, làm giảm năng suất nghiêm trọng.

- Điều kiện phát sinh, phát triển:

+ Bệnh khô vằn phát triển mạnh trong điều kiện nhiệt độ, ẩm độ không khí cao, ruộng lúa gieo sạ dày, bón phân không cân đối. Bệnh thường phát sinh khi lúa ở giai đoạn đẻ nhánh tối đa, phát triển mạnh từ khi lúa có đòng đến trổ.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Không có giống kháng được bệnh khô vằn, tuy nhiên cần chọn giống sạch bệnh để gieo cấy.

+ Sau khi thu hoạch cày lật đất sớm và ngâm nước một thời gian để hạn chế hạch và sợi nấm.

+ Gieo cấy mật độ vừa phải, không bón phân đạm nhiều, không bón thúc muộn, chú ý bón cân đối giữa đạm, lân và ka li.

+ Khi bệnh phát triển nên cho thêm nước vào ruộng lúa và phun thuốc trừ nấm bằng một trong các thuốc đặc hiệu như: Validacin 3L, 5L; Anvil 5SC, Vicarben 50SC, vv...

Ngoài ra, trên cây lúa hiện nay còn có một số đối tượng dịch hại khác như: dòi đục lá, sâu cuốn lá lớn, tuyến trùng rễ, nghệt rễ sinh lý, bệnh đạo ôn,.. nhưng hại ở mức độ thấp

Nhận được thông báo này, đề nghị các địa phương, thông báo, tuyên truyền cho bà con nông dân bằng nhiều hình thức như: qua hệ thống loa phóng thanh của thôn, làng, tổ dân phố; photo gửi cho các thôn, làng, tổ dân phố để tuyên truyền tới bà con nông dân kịp thời. Phát động bà con tích cực kiểm tra đồng ruộng, phòng trừ dịch hại kịp thời (đặc biệt chú ý đến: rầy nâu, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh khô vằn) không để lây lan, bùng phát trên diện rộng.

Đề nghị các địa phương trong quá trình thực hiện các biện pháp xử lý các đối tượng dịch hại, nếu có khó khăn vướng mắc liên hệ với Trạm Bảo vệ thực vật thành phố Kon Tum, địa chỉ: 54B-Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum; số điện thoại: 0603.861821 để phối hợp xử lý

Nơi nhận:

- Chi cục BVTV tỉnh Kon Tum (b/c)
- Thành ủy Kon Tum (b/c)
- UBND thành phố Kon Tum (b/c)
- Đ/c Hồ Văn Đà – PCT UBND TP (b/c)
- Phòng Kinh tế thành phố (p/h)
- Đài PT-TH thành phố (đưa tin)
- UBND các xã, phường

**TRẠM BẢO VỆ THỰC VẬT
THÀNH PHỐ KON TUM**



TRẠM TRƯỞNG
Nguyễn Nghiem